VỀ QUYỀN TỰ CHỦ VÀ TÍNH TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

• **GS.TSKH. VŨ NGỌC HẢI**
Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

1. Đặt vấn đề

Một trong những vấn đề mà ngành Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) nước ta lúng túng trong những năm đổi mới là vấn đề quản lí tập trung và phân cấp quản lí cho các cơ sở giáo dục đại học (ĐH). Tuy nhiên những cố gắng nhằm chuyển quyền quản lí từ trung ương xuống cơ sở chưa được thể hiện nhiều trong các chính sách và cũng chưa đồng bộ.

Lịch sử nhân loại đã chứng minh các trường hợp phân cấp ở nhiều mức độ khác nhau thường có tác dụng ngược lại đối với những nước có nền kinh tế chính trị tập trung quyền lực cao ở trung ương và kết quả ngay sau đó là sự tái tập trung quyền lực vì các nhà cầm quyền lo sợ bị mất quyền hạn-không có trường hợp nào phân cấp giáo dục hoàn toàn, mà chỉ là sự pha trộn giữa tập trung và phân cấp. Những giai đoạn này thường không cố định và thường thay đổi theo thời điểm. Có nhiều định nghĩa khác nhau về phân cấp quản lí. Có thể tạm xem định nghĩa dưới đây phù hợp với tình hình phân cấp quản lí trong giáo dục ở nước ta: "***Phân cấp được định nghĩa như là sự chuyển đổi quyền ra quyết định, trách nhiệm và nhiệm vụ từ cấp cao xuống cấp thấp hơn hoặc giữa các tổ chức***". Có 3 loại phân cấp cơ bản:

1. Phân cấp nhiệm vụ (sự chuyển đổi nhiệm vụ và công việc nhưng không chuyển đổi quyền hành).

2. Uỷ quyền (sự chuyển đổi quyền ra quyết định từ mức cao xuống mức thấp hơn, nhưng quyền hạn này có thể bị trung ương rút lại).

3. Trao quyền (sự chuyển đổi quyền hạn sang một đơn vị tự trị, đơn vị này có thể hoạt động độc lập mà không cần xin phép cấp trung ương).

Trong nền kinh tế tập trung bao cấp, trường ĐH gần như không có quyền tự chủ, nhất nhất mọi nhu cầu, mọi việc... đều thực hiện theo kế hoạch cứng nhắc có sẵn từ trên dội xuống. Do vậy ý tưởng giao quyền tự chủ cho các trường ĐH hầu như chỉ được xuất hiện khi nền kinh tế tập trung bao cấp chuyển sang nền kinh tế thị trường và quyền này thực sự có được khi nền kinh tế thị trường được hoàn thiện. Thực tế này có thể thấy ở các trường ĐH trong các nước có nền kinh tế thị trường phát triển lâu đời như Mỹ và các nước phương tây. Quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường ĐH phụ thuộc về cơ bản vào các yếu tố sau:

1.1 Vai trò của Nhà nước

Đại diện của Nhà nước là Chính phủ với toàn bộ hệ thống bộ máy và pháp luật của mình. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, Chính phủ trực tiếp định hướng cho giáo dục ĐH, định ra chiến lược phát triển cho giáo dục ĐH bằng những mục tiêu ưu tiên với những biện pháp thực hiện phù hợp nhằm chuyển hướng từ phát triển quy mô sang yếu tố chất lượng và coi chất lượng là sự sống còn của nhà trường ĐH.

1.2 Vai trò của thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, yếu tố thị trường sức lao động có tính quyết định đến hoạt động của các trường ĐH. Thị trường lao động sẽ góp phần quan trọng đến sự phát triển nhanh, chậm, thậm chí đến sự tồn tại của một trường ĐH thông qua sự đòi hỏi về tính phù hợp cả về số lượng lẫn chất lượng đào tạo của từng trường ĐH. Trường ĐH buộc mình phải luôn gắn kết mật thiết với nhu cầu và những biến đổi của thị trường lao động.

1.3 Xã hội hoá giáo dục ĐH

Xã hội hoá giáo dục ĐH là yếu tố quan trọng để giúp giáo dục ĐH phát triển. Sự tham gia của xã hội vào hoạt động của trường ĐH giúp cho trường ĐH chẳng những gắn được với những nhu cầu đòi hỏi của xã hội, mà còn tự mình có thể kiểm định được toàn bộ mọi hoạt động của mình dựa vào việc khai thác nguồn lực tiềm tàng đa phương từ các tổ chức, cá nhân trong xã hội để phát triển nhà trường.

Nhìn lại những năm qua, ngành GD -ĐT mặc dù đã có rất nhiều cố gắng trong phân cấp quản lí cho các cơ sở giáo dục ĐH theo hướng

tăng dần quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội. Tuy nhiên trên thực tế vẫn còn nhiều điều bất cập:

- Sự quản lí của cấp Bộ đối với các trường ĐH còn cứng nhắc, ít hiệu quả.
- Quyền hạn giao chưa đủ, mang tính ban phát theo từng thời gian trước sự đòi hỏi của các trường ĐH và sức ép của xã hội.
- Chưa tạo cơ chế thích ứng cho các trường ĐH với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Việc trao quyền hạn đối với giáo dục ĐH còn được tiến hành theo phương thức nhỏ giọt, thiếu đồng bộ, nên khó được thực hiện.
- Cấp Bộ còn thiếu giám sát quá trình các trường thực hiện và chưa đưa ra được những chỉ đạo cơ bản.
- Chưa có bước đi trong thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội cho các trường ĐH, nên có hiện tượng tự phát hoặc "phá rào" dẫn đến một số rối loạn trong chỉ đạo và thực hiện.
- Còn lẫn lộn giữa quản lí Nhà nước về giáo dục và quản lí của cơ sở trường ĐH.

2. Nội dung chế độ tự chủ và tính trách nhiệm xã hội của các trường ĐH

2.1 Những yêu cầu của chế độ tự chủ và tính trách nhiệm xã hội

1. Đổi mới về tổ chức, quản lí, nội dung nhằm hướng tới thoả mãn nhu cầu người học trong một nền giáo dục ĐH gắn với phát triển kinh tế-xã hội, gắn với thị trường lao động.

2. Xây dựng một nền giáo dục ĐH chất lượng cao theo hướng chuẩn hoá trên cơ sở phát huy yếu tố truyền thống dân tộc và hiện đại hoá tương thích được với các chuẩn giáo dục ĐH của khu vực và quốc tế.

3. Bản thân từng trường ĐH tự mình thay đổi nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy. Nhà trường ĐH không còn chỉ là nơi cung cấp thông tin, giúp người học nhớ được, hiểu được, nắm được tri thức mà quan trọng hơn phải là vận dụng nhanh chóng những gì học được vào cuộc sống sống động trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

4. Chống chủ nghĩa quân bình trong giáo dục ĐH. Mỗi trường ĐH bằng mọi cách tạo được điều kiện để từng thành viên trong trường, từng người học có thể phát huy được hết năng lực, sở trường và sự sáng tạo của mình trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và học tập.

5. Chuyển quản lí trường ĐH từ cách quản lí hành chính sang hẳn quản lí chất lượng và hiệu quả đào tạo. Chất lượng và hiệu quả đào tạo của từng trường ĐH phải trở thành lẽ sống, danh dự, uy tín và chính là thương hiệu của nhà trường.

6. Phát huy toàn diện khả năng, năng lực toàn diện và mũi nhọn chuyên sâu của từng trường bằng cạnh tranh lành mạnh trong hội nhập quốc tế và xu thế toàn cầu hoá.

Để các cơ sở giáo dục ĐH có thể sớm thực hiện được những yêu cầu như trên và thiết lập được thương hiệu riêng cho mình với ý nghĩa là xây dựng một trường đào tạo có uy tín và danh tiếng trong nước cũng như trong khu vực và trên thế giới. Các trường ĐH nhất thiết cần được giao quyền tự chủ và trách nhiệm như sau:

2.2 Chế độ tự chủ

2.2.1 Về tổ chức

1. Được quyền sắp xếp bộ máy tinh gọn để đảm bảo thực hiện tốt nhất sứ mệnh và chức năng nhiệm vụ được giao. Được thành lập các khoa, phòng, ban, bộ môn và được lập cả các chuyên ngành mới.

2. Được tổ chức tuyển sinh theo cách riêng của trường mình trên cơ sở công bằng, công khai, bình đẳng và đảm bảo chất lượng đầu vào. Tuỳ vào ngành nghề mà có thể có nhiều hình thức tuyển chọn người học ngay trong một trường sao cho phù hợp.

3. Được tổ chức quá trình dạy và học theo học phần, tín chỉ hoặc kết hợp giữa học phần tín chỉ và niên chế.

4. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường theo hướng dân tộc, hiện đại tiên tiến đủ sức cạnh tranh lành mạnh trong nước, khu vực và quốc tế.

2.2.2 Về biên chế

Nhanh chóng xoá bỏ chế độ biên chế trong trường ĐH. Trong khi chờ đợi các trường ĐH cần được tự chủ và chịu trách nhiệm xã hội về biên chế như sau:

1. Được quyết định việc sắp xếp, phân công giảng viên, công chức, viên chức và cán bộ khác theo năng lực từng người phù hợp với vị trí công tác đòi hỏi của trường.

2. Được toàn quyền điều động giảng viên, cán bộ trong nội bộ trường phục vụ nhu cầu lâu dài hoặc yêu cầu đột xuất.

3. Được mời thỉnh giảng, hoặc hợp đồng nghiên cứu khoa học và các hợp đồng thuê, khoán bằng kinh phí được cấp và kinh phí tự có theo đúng quy định của pháp luật về lao động và

sử dụng lao động hiện hành.

4. Được quyền bổ nhiệm và miễn nhiệm người lãnh đạo các cấp từ phó hiệu trưởng trở xuống.

5. Được quyền quyết định tất cả các chức danh khoa học và sư phạm thuộc phạm vi trường mình theo tiêu chuẩn của trường và quy định của Nhà nước.

2.2.3 Về giảng viên ĐH

1. Giảng viên trong trường ĐH giữ vai trò là người hướng dẫn giúp người học đến với tri thức, khoa học bằng đường đi tốt nhất, ngắn nhất, bằng con đường trên đó luôn có sự đổi mới.

2. Giảng viên và người học đều bình đẳng trước pháp luật, trước các quy chế, nội quy, quy định, trước tất cả các văn bản pháp quy về giáo dục. Giảng viên cần tôn trọng những suy nghĩ, tình cảm, ý kiến, ý định, nguyện vọng ... của người học.

3. Giảng viên luôn tạo cơ hội cho người học có đủ điều kiện để tự suy nghĩ, tự tìm hiểu và có khả năng tự quyết định.

4. Giảng viên ĐH cần luôn sáng tạo ngay trong từng bài giảng, giúp cho người học khi nghe giảng không ỷ lại, không chỉ nghe giảng một cách thụ động. Giảng phải sinh động, tạo bầu không khí trong lớp học luôn sống động, luôn khích lệ người học cùng tham gia thảo luận, thậm chí có thể để người học cùng tranh luận với thầy trong một môi trường mà người học luôn khao khát được biết cái mới, khám phá cái mới và được ứng dụng cái mới.

2.2.4 Về tài chính

Tài chính trong các trường ĐH bao gồm các nguồn từ ngân sách Nhà nước, các khoản học phí, lệ phí, các nguồn thu lợi từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, các nguồn thu từ hợp tác quốc tế và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Toàn bộ tài chính của trường cần được quyền sử dụng như sau:

1. Chi cho từng thành viên trong trường: tiền lương, phụ cấp lương, tiền công, tiền thưởng, phúc lợi tập thể và các khoản khác cho các thành viên trong trường và các cộng tác viên theo thoả thuận và chế độ quy định hiện hành.

2. Các khoản chi cho giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, các dịch vụ công cộng, vật tư, thiết bị, tài liệu in ấn, sách giáo khoa, chuyên khảo, tham khảo trong và ngoài nước. Chi cho các hoạt động thông tin, tuyên truyền, hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, chi hợp tác quốc tế. Chi cho mua sắm, sửa chữa thường xuyên và cố định, chi khen thưởng v.v...

2.2.5 Về định hướng phát triển nhà trường

1. Được quyền quyết định phát triển nhà trường theo hướng nghiên cứu hoặc hướng nghề nghiệp ứng dụng.

2. Tự xây dựng chương trình giảng dạy và học tập cho tất cả các ngành, nghề trong trường theo hướng dân tộc, hiện đại, chuẩn hoá, liên thông và chất lượng để chủ động hội nhập được với giáo dục ĐH của khu vực và quốc tế. Nhà trường có quyền chọn lựa các chương trình và sách giáo khoa tiên tiến, hiện đại để biên soạn hoặc dịch thông qua hợp tác quốc tế hoặc khai thác trên mạng.

3. Tự quyết định chỉ tiêu tuyển sinh theo hướng gắn chỉ tiêu với điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, gắn với sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội, gắn với thị trường sức lao động địa phương, trong nước và cả ngoài nước.

4. Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng dạy cách tư duy, cách học.

5. Chuyển nền giáo dục ĐH thi cử sang nền giáo dục ĐH chất lượng. Bản chất của nền giáo dục ĐH chất lượng là tạo khả năng trau dồi trí tuệ của từng người, khả năng tự làm mới mình, làm giầu tri thức cho mình trong giáo dục ĐH.

2.2.6 Về quan hệ quốc tế

1. Được tự quyền thiết lập quan hệ với các trường ĐH và cơ sở nghiên cứu, đào tạo khác trong khu vực và quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học theo luật pháp và quy định của Nhà nước.

2. Xây dựng trung tâm du học tại chỗ trong trường.

3. Được tự cử và quyết định các đoàn ra và đón các đoàn vào theo đúng luật pháp Nhà nước.

4. Có chính sách riêng của trường để thu hút các chuyên gia quốc tế giỏi hỗ trợ trong đào tạo và nghiên cứu.

5. Chủ động tham gia thị trường đào tạo nguồn nhân lực quốc tế và xuất khẩu lao động trình độ cao.

2.3 Chế độ trách nhiệm xã hội

Hiệu trưởng trường ĐH thực hiện quyền tự chủ nhà trường cần chịu trách nhiệm trước pháp luật và xã hội của mình trong việc quản lí như sau:

1. Chịu trách nhiệm về quản lí tổ chức và sử dụng đội ngũ giảng viên, công chức và các cán

bộ khác trong biên chế và hợp đồng của nhà trường.

2. Thực hiện quy chế dân chủ, quy chế sử dụng chi tiêu nội bộ, công khai việc sử dụng biên chế và tài chính trong trường. Tạo điều kiện để các thành viên của trường được tham gia thực hiện và giám sát theo tinh thần dân biết, dân làm, dân kiểm tra.

3. Định kì báo cáo cơ quan quản lí cấp trên về kết quả hoạt động toàn diện của trường.

2.4 Một số giải pháp thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường ĐH

1. Bộ GD-ĐT cùng các bộ ngành liên quan trước hết cần tập trung xây dựng chiến lược phát triển giáo dục ĐH và các chính sách để tạo đầy đủ và đồng bộ môi trường pháp lí phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa giúp các trường ĐH có thể thực thi quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội của mình một cách thuận lợi nhất, nhanh nhất và có hiệu quả nhất.

2. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng và nhiệm vụ quản lí Nhà nước về giáo dục. Tránh làm thay hoặc gây phiền hà, cản trở những việc nghiệp vụ và sự vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của trường ĐH.

3. Hoàn thiện và triển khai rộng mô hình các ĐH quốc gia hiện nay, tạo điều kiện cho tất cả các trường ĐH khác trong cả nước được "hưởng" quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội. Tiến tới xoá bỏ các đẳng cấp trong giáo dục ĐH mang nặng tính hình thức như hiện nay để tương lai gần trong giáo dục ĐH chỉ còn phân biệt các trường theo chất lượng đào tạo và chất lượng nghiên cứu khoa học.

4. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, chức trách, quyền hạn của các cơ quan quản lí nhà nước về giáo dục và nhất là cho các trường ĐH.

5. Cần có một tiểu ban giám sát thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội trong Hội đồng Quốc gia giáo dục.

6. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực hiện quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội trong các trường ĐH.

3 Kết luận

Quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường ĐH ở nước ta hiện nay phải được coi là động lực chủ yếu, là đòn bẩy để nhanh chóng phát triển giáo dục ĐH, là giải pháp cơ bản và hữu hiệu trong xoá bỏ cơ chế "xin cho " rơi rớt của chế độ tập trung, quan liêu, bao cấp vẫn đang tồn tại nặng nề hiện nay trong quản lí giáo dục nói chung và quản lí giáo dục ĐH nói riêng ở nước ta hiện nay. Giao quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội cho các trường sẽ là "khoán 10" đối với phát triển giáo dục ĐH. Có và được thực hiện đầy đủ quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của mình, chắc chắn các trường ĐH nước ta sẽ nhanh chóng tự mình tạo ra cơ hội và đường đi ngắn nhất, hiệu quả nhất trong đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, chất lượng cao cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chủ động nhanh chóng trên con đường hội nhập với khu vực và quốc tế trong xu thế toàn cầu hoá.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Báo cáo về tình hình giáo dục của Chính phủ tại kì họp lần thứ 6 Quốc hội khoá IX*, tháng 10-2004.
2. Bộ GD-ĐT, *Đề án đổi mới giáo dục ĐH Việt Nam giai đoạn 2006-2020*, Hà Nội tháng 11 năm 2005.
3. *Chỉ thị 40-CT/TW ngày 15-6-2004 của Ban Bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục.*
4. *Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010.* NXB Giáo dục, Hà Nội, 2002.
5. Vũ Ngọc Hải, *Giáo dục Việt Nam và những tác động của WTO*, Tạp chí Khoa học Giáo Dục số 2 tháng 11 năm 2005.
6. *Luật giáo dục.* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
7. *Nghị quyết số 5/2005/NQ-CP ngày 18-4-2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục, thể thao.*
8. John Sharpham and Grant Harman, *Australia's Future Universities*. UNE Press, 1997.
9. Joseph Losco, Brian L. Fife, *Higher education in transition The Challenges of the New Millennium*, Bergin & Garvey, Westport, Connecticut, London, 2000.
10. Philip G, Altbach, *Comparative Higher Education: Knowledge, the University, and Development*, Ablex Publishing Corporation Greenwich, Connecticut, London.
11. Zaghloul Morsy, Philip G. Altbach, *Higher education in an international perspective*, Critial Issues, Garland Publishing,Inc. New York & London, 1996.

SUMMARY

The article presents some determinants of the autonomy, social responsibility of Vietnamese universities while analyzing their specific contents.